

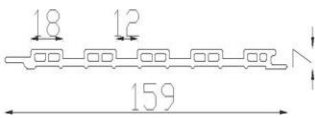

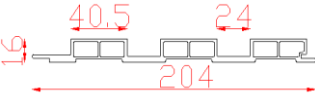

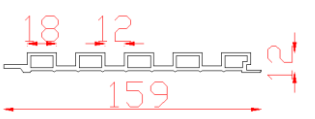

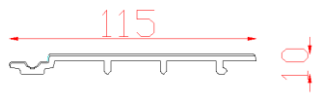



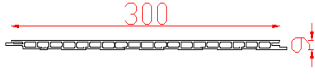

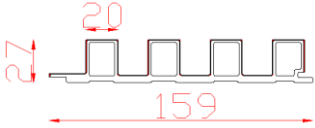

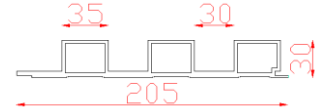



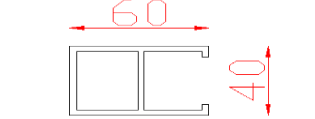

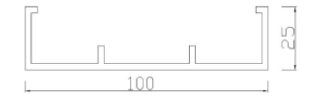

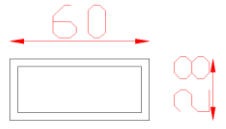

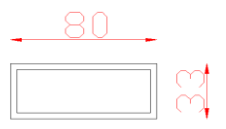

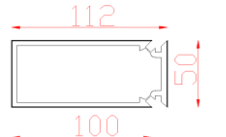

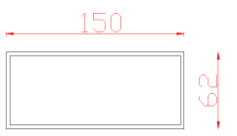

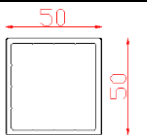

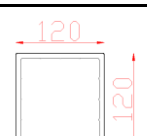

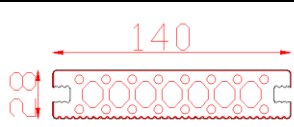

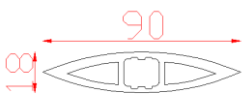


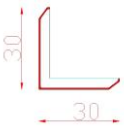

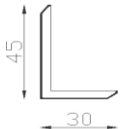



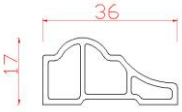

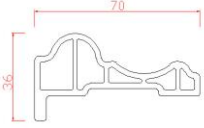

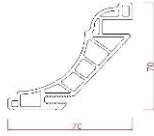

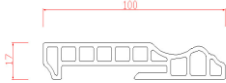









**BẢNG BÁO GIÁ GỖ COMPOSITE ECOVINA PVC NGUYÊN SINH NỘI NGOẠI THẤT**


Stt	Ứng dụng	Mã	Quy cách (mm)	Hình ảnh	Mặt cắt sản phẩm	Đơn giá			Định mức m dài/m2
						Vnd/md	Vnd/thanh 3m	Vnd/m2	
									
1	* Ốp trần * Ốp tường	EW159T7	159(w)x7(h) (L=3m)			60.000	180.000	400.000	6,67
2	* Ốp trần * Ốp tường	EW204T16	204(w)x16(h) (L=3m)			80.000	240.000	400.000	5,00
3	* Ốp trần * Ốp tường	EW159T12	159(w)x12(h) (L=3m)			68.000	204.000	450.000	6,67

4	* Óp trần * Óp tường	EW115T10	115(w)x10(h) (L=3m)			45.000	135.000	450.000	10,00
5	* Óp trần * Óp tường	EW115T9	115(w)x9(h) (L=3m)			50.000	150.000	500.000	10,00
6	* Óp trần * Óp tường	EW300T9	300(w)x9(h) (L=3m)			150.000	450.000	500.000	3,33
7	* Óp trần * Óp tường	EW159T27	159(w)x27(h) (L=3m)			83.000	249.000	550.000	6,67
8	* Óp trần * Óp tường	EW205T30	205(w)x30(h) (L=3m)			104.000	312.000	520.000	5,00
9	* Trần nan * Lam tường	EW100T40	100(w)x40(h) (L=3m,6m)			85.000	255.000		
10	* Trần nan * Lam tường	EW60T40	60(w)x40(h) (L=3m,6m)			60.000	180.000		
11	* Trần nan * Lam tường	EW100T25	100(w)x25(h) (L=3m,6m)			62.000	186.000		

12	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW60T28	60(w)x28(h) (L=3m,6m)			75.000	225.000		
13	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW80T33	80(w)x33(h) (L=3m,6m)			105.000	315.000		
14	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW100T50	100(w)x50(h) (L=3m,6m)			150.000	450.000		
15	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW150T62	150(w)x62(h) (L=3m,6m)			230.000	690.000		
16	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW50T50	50(w)x50(h) (L=3m,6m)			90.000	270.000		
17	* Lam chắn nắng * Lam đứng ngoài trời * Hàng rào, lan can * Thanh gác giàn hoa	EW120T120	120(w)x120(h) (L=3m,6m)			300.000	900.000		
18	* Sàn ngoài trời Lam gỗ công	* EW140T28	140(w)x28(h) (L=3m)			154.000	462.000	1.100.000	7,14
19	* Lam chắn nắng * Lam xoay	EW90T18	90(w)x18(h) (L=3m,6m)			92.000	276.000		

20	* Phụ kiện lam xoay sử dụng cho mã EW90T18	PK9018			80.000 Vnd/bộ				
21	* Nẹp V 30	EW30T30	30(w)x30(h) (L=3m)			30.000	90.000		
22	* Nẹp V lệch	EW45T30	45(w)x30(h) (L=3m)			35.000	105.000		
23	* Phào góc trong	EW20T20	20(w)x20(h) (L=3m)			26.000	78.000		
24	* Phào đai 36	EW36T17	36(w)x17(h) (L=3m)			35.000	105.000		
25	* Phào đai 70	EW70T36	70(w)x36(h) (L=3m)			63.000	189.000		
26	* Phào góc cổ trần	EW70T70	70(w)x70(h) (L=3m)			66.000	198.000		
27	* Phào chân tường	EW100T17	100(w)x17(h) (L=3.0m)			66.000	198.000		

28	* Trần lượn sóng * Thanh che khe trần nan	EW50T3	50(w)x3(h) (L=3m,6m)			30.000	90.000		
29	* Trần lượn sóng * Thanh che khe trần nan	EW75T3	75(w)x3(h) (L=3m,6m)			40.000	120.000		
30	* Xương trần nan	EW25T20	25(w)x20(h) (L=3m)			25.000	75.000		
31	* Mũ cột 120x120	PKM120				75,000 VNĐ/chiếc			
32	* Mũ cột 100x100	PKM100				65,000 VNĐ/chiếc			
33	* Ốp chân cột 120x120	PKC120				60,000 VNĐ/chiếc			
34	* Ốp chân cột 100x100	PKC100				50,000 VNĐ/chiếc			
35	* Xương ốp tường	EW32T10	32(w)x10(h) (L=3.0m)			23.000	69.000		
36	* Xương MDF ốp tường dày 9mm, dài 1,2m	MDF				13.000			

37	* Ke sàn	PK01			1.000			
38	* Ke inox ốp tường, trần	PK02			900			

**Ghi chú:**

- 1 Đơn giá trên chưa bao gồm VAT , áp dụng từ ngày **01.10.2024** và thay thế mọi báo giá trước đó.
- 2 Giao hàng tại nhà máy Ecovina hoặc kho Hà Nội hoặc tại kho Hồ Chí Minh: đường A3/18H Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh.
- 3 Phương thức thanh toán: Trước khi lấy hàng .Đối với đơn hàng đặt sản xuất theo kích thước đặt cọc 50%.
- 4 Trong điều kiện thi công ánh nắng mặt trời chiếu trực diện, để bền màu thì nên sơn phủ chống tia UV.
- 5 Khuyến cáo công trình thi công trong môi trường đặc biệt: dưới mái kính (dễ bị biến dạng do nhiệt)... cần tham khảo ý kiến của nhà sản xuất về biện pháp
- 6 Kiểm tra hàng trước khi nhận, chỉ nhận lại hàng thừa do thi công trong 10 ngày và không quá 10% (còn nguyên hộp, chi phí đổi trả : 3% -5%)

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT ECOVINA**